

## VAẤN NẪN KIỂM SOÁT VIỆC MUA-BAUN NGOẠI TỆ TRÊN THỊ TRƯỜNG TỰ DO

Thủy An

Từ nhiều năm nay, đặc biệt từ khi đất nước đi vào đổi mới kinh tế, việc kiểm soát ngoại hối nói chung, kiểm soát hoạt động mua bán ngoại tệ (NT) trên thị trường chợ đen nói riêng vẫn là bài toán chưa có lời giải. Tình trạng mua bán tự do NT khá phổ biến, đặc biệt là các trung tâm kinh tế lớn như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh đã và đang là một trong những vấn đề mà các nhà chức trách cần phải quan tâm. Bài viết này sẽ giúp bạn đọc tìm hiểu thêm những nguyên nhân nào làm cho tình trạng NT được mua bán một cách không chính thức mà vẫn chưa được kiểm soát một cách triệt để.

Xét về mặt bản chất kinh tế, không thể được hiểu NT chỉ là tiền nước ngoài một cách giản đơn, mà nó còn là những đồng tiền tự do chuyển đổi được để phục vụ cho mọi nhu cầu thanh toán, chi trả trong các hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa-dịch vụ giữa các nước với nhau. Chính vì vậy, ở những nước mà bản tệ của họ không phải là đồng tiền tự do chuyển đổi được thì nhu cầu có được NT thường rất lớn. VND của nước ta vẫn chưa phải là đồng tiền tự do chuyển đổi được, có nghĩa là VND chưa được thị trường thế giới chấp nhận là đồng tiền thanh toán



*Vấn đề mua - bán ngoại tệ cần được kiểm soát trên thị trường tự do*

quốc tế, vì vậy trong quan hệ đối với các đồng tiền nước ngoài nó chỉ đơn giản là một đồng tiền quốc gia. Cũng chính vì vậy, việc kinh doanh NT trên thế giới là việc kinh doanh, mua bán các NT tự do chuyển đổi với nhau như USD, Yên Nhật, EURO, còn nhóm các đồng tiền không tự do chuyển đổi được trong đó có VND, Kip Lào, Riel Campuchia... đều không được sử dụng trong kinh doanh NT trên thị trường; nếu có thì đó chỉ là việc buôn tiền tại các cửa khẩu có chung biên giới với nhau, hoặc vì nhu cầu của các hoạt động ngoại giao. Trong những trường hợp cụ thể ngân hàng thương mại (NHTM) có thể

mua các đồng tiền này với một khối lượng cần thiết nào đó để phục vụ cho yêu cầu đổi tiền. Vấn đề đặt ra là vì sao việc kinh doanh, mua bán NT trên thị trường tự do trong hàng chục năm qua đã và đang trở nên rất sôi động. Khác với những đồng tiền quốc gia chưa phải là đồng tiền tự do chuyển đổi, NT là những đồng tiền mà sức mua của chúng rất ổn định. Chính vì sự ổn định về sức mua của ngoại tệ nên những người có NT đều yên tâm về việc cất giữ cũng như đầu tư nhằm mục đích thu lợi nhuận. Đây cũng là lý do để những người có thu nhập lớn bằng đồng tiền quốc gia thích mua NT để đầu tư hoặc cất trữ. Cần nói thêm là,

tại những nước mà đồng tiền của họ là NT tự do chuyển đổi thì tỷ lệ lạm phát tiền tệ hàng năm thường là rất thấp. Nếu có sự tăng giảm sức mua của một NT nào đó trên thị trường thế giới thì đó chính là những diễn biến về quan hệ cung - cầu về NT trên thị trường thế giới. Tất nhiên, sự tăng - giảm, lên xuống về sức mua của các NT này thường là qua đi một cách nhanh chóng, vì các NT này thường là các đồng tiền của các nước có tiềm lực kinh tế mạnh nhất trên thế giới. Đây cũng là lý do để có thể hiểu được rằng, một trong những NT mạnh nhất thế giới như USD mà sức mua của nó cũng lên, xuống liên tục chỉ trong một quãng thời gian rất ngắn. Điều này cũng chưa nói lên được vấn đề gì về thực trạng của nền kinh tế Mỹ; mà người ta chỉ có thể biết được một điều khá chắc chắn đó là, cung - cầu về USD trên thị trường thế giới đang có những thay đổi nào đó bắt nguồn từ mục tiêu và kỳ vọng của những nhà kinh doanh NT.

Một trong những ưu điểm cơ bản của các đồng tiền tự do chuyển đổi được, tức là những đồng tiền quốc gia được xem là NT là *tính chuyển đổi tức thì* của nó trong mọi giao dịch trao đổi hàng hóa - dịch vụ trên phạm vi toàn thế giới. Có nghĩa là, khi việc sở hữu một loại tiền mà đồng tiền đó là NT, là đồng tiền tự do chuyển đổi được thì sự thuận tiện, lợi ích mà nó đem lại là rất lớn, đặc biệt đối với những cá nhân, tổ chức thường

xuyên phải đi ra nước ngoài, thường xuyên phải có các giao dịch kinh tế với nước ngoài.

Do VND không phải là đồng tiền tự do chuyển đổi được, mà về bản chất kinh tế nó không phải là NT, không được dùng làm đồng tiền định giá và đồng tiền thanh toán trong các giao dịch kinh tế với các nước trên thị trường thế giới; Mặt khác Việt Nam lại là một nước vừa chuyển đổi từ một nền kinh tế kế hoạch hóa - tập trung sang một nền kinh tế thị trường nên nhu cầu về NT là rất lớn không chỉ cho các nhu cầu về phát triển kinh tế - xã hội của đất nước nói chung, mà cả các nhu cầu về mở rộng các hoạt động sản xuất kinh doanh của tất cả các thành phần kinh tế trong xã hội. Trong khi đó thì, dự trữ NT của Việt Nam so với các nước khác trên thế giới là rất ít ỏi. Đây chính là một trong những nguyên nhân sâu xa làm cho tình trạng kinh doanh, mua-bán NT trên thị trường tự do ngày càng phát triển và mở rộng nhưng vẫn không được kiểm soát một cách triệt để.

Chỉ riêng trên địa bàn của thủ đô Hà Nội thì việc mua bán NT một cách tự do trên thị trường tự do đã và đang diễn ra một cách công khai dưới rất nhiều hình thức khác nhau, tại những địa điểm gần như đã trở thành những nơi giao dịch, mua - bán quen thuộc nhưng vẫn chưa hề thấy một sự can thiệp nào từ phía các nhà chức trách của Nhà nước. Những “chợ

ngoại tệ” đó đã và đang được hình thành một cách tự phát nhưng xem ra rất có hiệu quả đối với giới buôn tiền.

Căn cứ vào những kết quả đã khảo sát được của Ngân hàng Nhà nước trong thời gian gần đây thì, việc mua - bán NT trên thị trường tự do ở Hà Nội ở một quy mô khá lớn. Với khoảng 200 doanh nghiệp tư nhân mà mỗi ngày mua vào - bán ra khoảng 10 Triệu USD, thì hàng năm doanh số này đã là hơn 3,6 tỷ USD. Có những doanh nghiệp tư nhân sẵn sàng bán cho khách ngay một lúc 1 triệu USD mà không cần phải báo trước. Vì thế, khá nhiều công ty tư nhân khi có nhu cầu vài trăm ngàn, thậm chí vài triệu USD để thanh toán hàng nhập khẩu đều có thể được các nhà buôn NT tư nhân đáp ứng ngay lập tức mà không có một sự phiền hà nào cả, trái lại họ rất yên tâm về những đồng USD họ mua được nên không cần thiết phải kiểm tra đó là USD thật hay là giả. Ngoài USD, những người buôn NT còn buôn bán cả một số đồng tiền trong khu vực, đặc biệt là Nhân dân tệ. Những đường dây buôn Nhân dân tệ đã được hình thành từ những đường dây xuất nhập khẩu hàng hóa giữa các nhà sản xuất kinh doanh của Việt Nam với các nhà sản xuất kinh doanh của Trung Quốc một cách tự phát nhưng rất hiệu quả. Hiện nay, khá nhiều nhà kinh doanh Việt Nam trên tuyến kinh doanh quần áo thời trang Hà Nội - Quảng Đông - Hồng Kông - Quảng Đông - Hà Nội đã sử dụng chu trình này để thực hiện các

hoạt động kinh doanh của họ. Các nhà kinh doanh của Việt Nam chỉ cần nộp tiền Việt Nam vào nhà buôn tiền tại Việt Nam là có thể nhận được Nhân dân tệ tại một địa phương nào đó trên đất Trung Quốc mà họ mong muốn trên cơ sở thoả thuận giữa các nhà kinh doanh của hai bên.

Ngoài việc kinh doanh tiền gắn với các nhà xuất nhập khẩu giữa hai nước (chủ yếu với các nước có chung biên giới), việc mua - bán NT còn được diễn ra rất linh hoạt và đa dạng do các nhà buôn tiền là cá thể thực hiện. Những nhà buôn này luôn luôn bám chặt vào các địa điểm mà khách vãng lai qua lại nhiều nhất, đặc biệt là khách vãng lai là người nước ngoài. Tại Hà Nội, những người buôn tiền theo kiểu này thường có mặt tại các phố có đông người nước ngoài qua lại như phố Đinh Lễ. Khi khách hàng có nhu cầu mua NT với số lượng lớn họ vẫn có thể đáp ứng được bằng cách trực tiếp liên hệ với các chủ buôn tiền có cửa hàng vàng bạc tại các địa chỉ quen biết, hoặc tập trung ngoại tệ mà những người cùng buôn có được. Đồng thời họ cũng có thể mua NT với số lượng lớn từ khách hàng; vì vậy vốn bằng tiền mặt VND họ luôn luôn có sẵn, thường thì một người buôn như vậy họ luôn luôn có tới hàng trăm triệu VND bằng tiền mặt.

Nhìn chung, hoạt động mua-bán ngoại tệ trên thị trường tự do tại Hà Nội chủ yếu tập trung vào các quận Ba Đình, Hoàn Kiếm, Đống Đa, những nơi số

người có thu nhập cao, và thường hay có các khoản thu nhập từ nước ngoài chuyển về.

Việc mua - bán NT trên thị trường tự do tại Hà Nội được thực hiện chủ yếu qua các cửa hàng vàng bạc tư nhân. Việc mua - bán NT trên thị trường tự do tại Hà Nội diễn ra một cách rất linh hoạt từ giá cả, thời gian, cách thức giao nhận; và đặc biệt là họ luôn giữ được chữ tín cho khách hàng.

Như vậy, chỉ tại Thủ đô Hà Nội, doanh số mua bán NT hàng ngày lên tới hàng chục triệu USD; nếu tính cả thành phố Hồ Chí Minh và trên phạm vi cả nước thì con số này cũng có thể lên tới hàng trăm triệu. Nếu tính cho cả một năm thì doanh số mua-bán ngoại tệ trên thị trường tự do của cả nước không thể dưới con số hàng chục tỷ USD. Bản thân con số này đã nói lên được nhiều điều không chỉ làm cho các nhà nghiên cứu, hoạch định chính sách cần quan tâm, mà đặc biệt là các nhà chức trách đối với lĩnh vực tài chính tiền tệ-ngân hàng cần phải suy nghĩ.

Trước hết, tình trạng buôn bán NT một cách tự do trên thị trường đã tạo ra một nơi làm ăn cho những người chỉ sống bằng nghề “nước bọt”. Đồng thời đây chính là môi trường tốt nhất cho việc nảy nở, phát triển và duy trì sự tồn tại của các lực lượng thuộc xã hội đen, cho hoạt động của các thế lực phản động trong và ngoài nước, vì đây chính là nơi tạo ra những điều kiện thuận lợi cho việc cung cấp các nguồn tài chính bất hợp pháp, nơi để

tẩy rửa các đồng tiền thu được từ các hành vi ăn cắp, tham ô, tham nhũng.... Những nguồn tiền “bẩn” được tẩy rửa một cách nhanh chóng qua thị trường mua bán NT một cách tự do trên thị trường. Những nguồn NT, đặc biệt NT bằng tiền mặt được đưa vào Việt Nam là không hạn chế (theo quy định của Nhà nước) sẽ là nguồn cung cấp NT có thể nói là vô tận cho các hoạt động kinh doanh NT trên thị trường tự do. Có thể nói rằng, hiếm có một đất nước nào trên thế giới mà việc mua-bán NT lại được thực hiện một cách tự do thoải mái trên thị trường tự do như ở Việt Nam.

Việc mua-bán NT một cách tự do trên thị trường còn là mảnh đất cho việc sử dụng tiền mặt với những khối lượng lớn được thực hiện; đồng thời đây cũng là nơi có thể nói rất lý tưởng cho việc lưu hành các loại tiền giả. Với những người buôn tiền theo kiểu lưu động thì ngoài việc sử dụng đôi mắt và bàn tay để thẩm định tính thật-giả của tiền, họ không thể mang theo máy để kiểm tra tiền bằng các loại máy móc hiện đại được.

Hoạt động mua bán NT một cách tự do trên thị trường cũng đã làm cho một bộ phận khách hàng của các NHTM bị lôi cuốn vào các địa điểm mua bán NT trên thị trường tự do vì những ưu điểm mà họ đã tạo ra được trong quá trình kinh doanh, đặc biệt là sự nhanh chóng, thuận tiện.

Vấn đề đã và đang được đặt ra là, vì sao hoạt động kinh doanh, mua bán NT trên thị trường tự do vẫn tồn tại và phát triển, đặc biệt tại các trung tâm kinh tế chính trị văn hóa lớn nhất của đất nước?

Qua phân tích về những ưu điểm vốn có của NT (mà ở đây cần được hiểu là các đồng tiền tự do chuyển đổi được); thực trạng của hoạt động kinh doanh mua bán NT trên thị trường tự do hiện nay, thì câu hỏi đặt ra của bài viết có thể được trả lời như sau: Do NT tự do chuyển đổi là những đồng tiền luôn luôn được sử dụng rộng rãi trong bất cứ giao dịch kinh tế nào, và bất cứ ở đâu trên thị trường thế giới vì đây là những đồng tiền có sức mua rất ổn định và có khả năng thanh toán trên toàn cầu rất cao, nên đặc biệt những người buôn tiền nào họ cũng rất gắn bó với nghề này.

Trong khi các NT tự do chuyển đổi có những thế mạnh như vậy thì VND lại là đồng tiền không tự do chuyển đổi được, sức mua của VND thường lên xuống thất thường. Lòng tin của người dân, đặc biệt là lòng tin của những người có tiền và có những dự án đầu tư lớn vào VND có phần hạn chế, nên làm cho tâm lý đầu tư và cất trữ bằng ngoại tệ có xu hướng tăng lên. Đây chính là lý do mà giới buôn tiền trên thị trường tự do khai thác triệt để để mở rộng hoạt động kinh doanh, mua bán NT của họ. Tình trạng sử dụng tiền mặt trong hầu hết các giao dịch

kinh tế của dân chúng và các tổ chức chiếm một tỷ lệ rất lớn là một trong những điều kiện thuận lợi cho các hoạt động kinh doanh, buôn bán tiền một cách tự do. Trước tình trạng buôn bán ngoại tệ một cách tự do thoải mái như thế trên thị trường những nhà nước vẫn chưa hề có một biện pháp hữu hiệu nào cả lại càng làm cho hoạt động này ngày một gia tăng hầu như hoàn toàn nằm ngoài sự kiểm soát của các nhà chức trách.

*Để có thể thực hiện một trong những mục tiêu của chính sách tiền tệ của Nhà nước là “trên lãnh thổ Việt Nam chỉ tiêu tiền Việt Nam”,* vấn đề đặt ra là, từng bước làm cho đồng tiền Việt Nam trở thành một trong những đồng tiền có sức mua ổn định; để trong một tương lai không xa lắm VND phải là một trong những đồng tiền tự do chuyển đổi được như các đồng tiền tự do chuyển đổi khác trên thế giới đã đóng vai trò là đồng tiền thanh toán quốc tế hàng trăm năm nay. Tuy nhiên, để VND trở thành đồng tiền chuyển đổi được như các ngoại tệ tự do chuyển đổi khác thì còn quá nhiều việc phải làm, và không thể thực hiện mục tiêu này trong một thời gian ngắn. Vì vậy, trước mắt, Nhà nước cần có những quy định như thế nào đó đối với việc sử dụng tiền mặt trong thanh toán, cũng như các quy định làm giảm đến mức thấp nhất việc tạo ra những điều kiện cho các hoạt động mua bán NT một cách tự

do như hiện nay. Ngân hàng nhà nước cần có sự phối hợp với các tổ chức quản lý thị trường, các lực lượng công an kinh tế nhằm đưa ra các quy định xử phạt hành chính đối với những trường hợp vi phạm các quy định hành chính của Nhà nước về kiểm soát ngoại hối nói chung, kiểm soát NT nói riêng.

Thiết nghĩ rằng, kiểm soát các hoạt động kinh doanh, mua bán NT trên thị trường tự do trước hết đó là trách nhiệm của ngành chức năng. Tuy nhiên, buôn tiền là một trong những loại nghề có tính xã hội rất cao và chứa đựng trong nó rất nhiều vấn đề phức tạp mang tính xã hội. Vì vậy, chỉ bản thân ngành ngân hàng cũng không thể đủ sức để đảm nhận trách nhiệm này, mà cần có sự phối kết hợp của các ngành hữu quan một cách chặt chẽ và thường xuyên thì có thể hy vọng rằng các hoạt động mua bán NT một cách tự do trên thị trường tự do sẽ dần dần sẽ giảm, và đến lúc nào đó thì hình ảnh của một thị trường NT tự do, vô tổ chức sẽ không còn đất để tồn tại và hoạt động như hiện nay ■

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo của Ngân hàng Nhà nước về kết quả khảo sát tình hình mua - Bán ngoại tệ trên thị trường tự do Hà nội,
2. Tạp chí công nghệ Ngân hàng tạp chí Ngân hàng (các năm 2004, 2005).